

Bản án số: 12/2023/HS-PT

Ngày 23/02/2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quân

Các Thẩm phán: Ông Đặng Văn Cường

Bà Vũ Thị Thanh Hòa

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Phương là Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:**  
Ông Đỗ Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bình Thuận, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2023/TLPT-HS, ngày 03 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo Châu Minh B do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 167/2022/HS-ST ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện P.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Châu Minh B**, sinh ngày 05-01-1971 tại tỉnh Bình Định.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn V, xã T, huyện P, Bình Thuận; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Châu M, sinh năm 1940 (đã chết) và bà Hồ Thị G, sinh năm 1946; vợ: Đỗ Thị Đ, sinh năm 1976 và 04 người con. Tiền án, tiền sự: Không. Có mặt tại phiên tòa.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư Vũ C, Văn phòng luật sư C1, Đoàn Luật sư tỉnh Bình Thuận. Địa chỉ: 15-17 C3, xã L, thành phố P1, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

**- Bị hại:** Trần Thị Kim A, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện P, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo lời trình bày của bà Trần Thị Kim A:*

Vào tháng 11/2021, con gái bà Trần Thị Kim A là cháu Huỳnh Trần H bị Nguyễn Trung H1 xâm hại tình dục. Vụ việc này đang do Cơ quan điều tra - Công an tỉnh Bình Thuận thụ lý giải quyết. Châu Minh B là hàng xóm của bà Trần Thị Kim A, có đưa thông tin không đúng sự thật đối với bà A, là phía Nguyễn Trung H1 đã đưa cho ông Nguyễn D - trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Huỳnh Trần H số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) nhằm để giúp H1 được hưởng án treo hoặc tha tù. Khi tiếp nhận được thông tin này, bà A lo sợ con mình không được bảo vệ nên đã nhờ Châu Minh B làm đơn từ chối sự trợ giúp của Trợ giúp viên pháp lý Nguyễn D. Sau đó, Châu Minh B yêu cầu bà A đưa số tiền 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng) để đi vào Phan Thiết gặp một số người có liên quan hỏi thăm tình hình. Khi đi Phan Thiết về, Châu Minh B gặp bà A nói sẽ nói giúp bà A được bồi thường số tiền 01 tỷ đồng và xử phạt nặng đối tượng gây án nên yêu cầu bà A đưa số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) để lo lót vụ này và đưa trước 80% là 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng), số tiền còn lại sẽ thanh toán sau khi có bản án của Tòa. Vì tin tưởng vào lời nói của Châu Minh B nên bà A đã đưa cho ông B tổng cộng 46.500.000 đồng (Bốn mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng) gồm: Số tiền 4.500.000 đồng để ông B đi Phan Thiết gặp những người liên quan; đưa số tiền 10.000.000 đồng tại nhà ông B và chuyển khoản số tiền 30.000.000 đồng vào ngày 25-01-2022; đưa số tiền 2.000.000 đồng để ông B cho người vào Phan Thiết xem xét tình hình. Mục đích bà A đưa tiền cho ông B để ông B lo lót vụ việc ông H1 đi tù và gia đình bà A sẽ được bồi thường số tiền 01 tỷ đồng.

Dưới sự hướng dẫn của ông B nên vào ngày 20-01-2022 bà A đã có đơn gửi Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận có nội dung yêu cầu giải quyết bồi thường cho con bà số tiền 01 tỷ đồng; vào ngày 11-02-2022, bà A có đơn gửi đến Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Thuận có nội dung yêu cầu thay đổi Trợ giúp viên pháp lý Nguyễn D nên ngày 16-02-2022, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Thuận đã có Quyết định số 04/QĐ-TGPL cử bà Hồ Thị P2 thay ông Nguyễn D; ngày 07-3-2022 bà A có đơn rút lại yêu cầu bồi thường số tiền 01 tỷ đồng. Tất cả các đơn từ đều do Châu Minh B soạn thảo mẫu đưa bà A ký và gửi theo địa chỉ do Châu Minh B cung cấp.

Do bà A không muốn “lo lót” vụ việc này mà để Tòa án xét xử nên bà A đến gặp ông B xin nhận lại số tiền đã đưa nhưng ông B không trả và cũng không nói rõ lý do nên bà A đã tố cáo hành vi của ông B đến cơ quan chức năng.

Châu Minh B không thừa nhận hành vi của mình, cho rằng chỉ nhận số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) từ bà A thông qua việc chuyển khoản là do bà A nhờ ông thuê Luật sư giúp. Sau đó ông đã liên hệ với người quen ở thành phố Hồ Chí Minh thuê luật sư tên P3 tại địa chỉ 35A Lê Trọng Tấn, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh và ông đưa cho người quen này số tiền 7.000.000 đồng, người này đưa cho luật sư P3 số tiền

3.000.000 đồng để làm 03 lá đơn theo đề nghị của bà A. Quá trình điều tra, Châu Minh B đã nộp lại số tiền 30.000.000 đồng để giao trả lại cho bà A.

Cơ quan điều tra đã thu thập được một số tin nhắn trao đổi giữa Châu Minh B với bà Trần Thị Kim A qua hệ thống Messenger và 04 đoạn ghi âm có nội dung trao đổi giữa Châu Minh B với bà Trần Thị Kim A về nội dung hướng dẫn làm đơn gửi các cơ quan chức năng và nội dung Châu Minh B từ chối việc trả lại tiền cho bà A vì đã sử dụng tiền để “lo lót” vụ việc của con bà A.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Trần Thị Kim A yêu cầu Châu Minh B tiếp tục trả lại số tiền 16.500.000 đồng mà bà A đã đưa cho ông B và vợ ông trước đó. Tuy nhiên, bà A không có chứng cứ gì để chứng minh việc đưa số tiền này nên cơ quan điều tra không có căn cứ xem xét xử lý.

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 167/2022/HS-ST ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện P đã quyết định:*

Căn cứ vào: Điều 268, Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Châu Minh B phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 174; điểm b, i khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Châu Minh B 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và thông báo quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng biết.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022, bị cáo Châu Minh B kháng cáo kêu oan. Đến ngày 15/02/2023 bị cáo có văn bản thay đổi nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo B trình bày: Bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo, từ kháng cáo kêu oan sang kháng cáo xin hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có thêm 2 tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại điểm s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có thành tích xuất sắc trong sản xuất, chiến đấu, học tập hoặc công tác (được tặng Bằng khen, kỷ niệm chương vì sự nghiệp văn hóa, thể thao và du lịch của Liên đoàn Võ thuật cổ truyền Việt Nam và của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Do vậy, Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm, cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

- Người bào chữa: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã nhận thức rõ sai phạm. Bị cáo có nhận của bị hại 30.000.000đ, có nhờ người làm đơn giúp bị hại gửi các cơ quan có thẩm quyền. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có thêm 2 tình tiết giảm nhẹ mới đó là: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có thành tích

xuất sắc trong sản xuất, chiến đấu, học tập hoặc công tác. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

- Ý kiến của bị cáo Châu Minh B: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Châu Minh B thừa nhận hành vi phạm tội của mình, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là đúng, không oan. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo kêu oan nhưng đến ngày 15/02/2023 bị cáo có văn bản thay đổi nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

[2] Trong vụ án “Hiếp dâm người dưới 13 tuổi” mà con gái bị hại là nạn nhân, bị cáo B đã đưa ra các thông tin không đúng về vụ án làm cho bị hại lo sợ con mình sẽ không được bảo vệ; bị cáo tư vấn cho bị hại đưa ra yêu cầu bồi thường thiệt hại 01 tỷ đồng và cần phải lo lót cho cơ quan có thẩm quyền nên bị hại đã đưa cho bị cáo 30.000.000đ để nhờ bị cáo thuê Luật sư và soạn thảo các đơn gửi quan có thẩm quyền, yêu cầu được bồi thường số tiền 01 tỷ đồng. Khi bà A rút lại đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại số tiền 01 tỷ đồng và đòi bị cáo trả lại số tiền trên thì bị cáo không trả lại. Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Châu Minh B, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Về mức hình phạt, tại cấp sơ thẩm, bị cáo kêu oan, không thành khẩn khai báo, không ăn năn hối cải nên cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm tù là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã nhận thức rõ sai phạm, tỏ rõ ăn năn hối cải và cung cấp thêm các tài liệu thể hiện bị cáo có thành tích xuất sắc trong sản xuất, chiến đấu, học tập hoặc công tác (được tặng Bằng khen, kỷ niệm chương vì sự nghiệp văn hóa, thể thao và du lịch của Liên đoàn Võ thuật cổ truyền Việt Nam và của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch), đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền bị cáo chiếm đoạt không lớn và bị cáo đã trả lại cho bị hại, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện áp dụng điều 65 Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

[4] Do Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Châu Minh B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Châu Minh B. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 167/2022/HS-ST ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện P.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s, v khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Châu Minh B phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”;

Xử phạt: Bị cáo Châu Minh B 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (23/02/2023).

Giao bị cáo Châu Minh B cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện P, tỉnh Bình Thuận là nơi bị cáo đang cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Châu Minh B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm số 167/2022/HS-ST ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện P không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (23/02/2023).

#### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKS, CA, TA, THA huyện P;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- PV06 – Công an tỉnh Bình Thuận;
- Tổ HCTP – TAND tỉnh Bình Thuận;
- Lưu: Hồ sơ.

**Nguyễn Văn Quản**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Quân**